

Số: 22 /TCT-CS
V/v chính sách thuế TNDN.

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2014

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Bình Phước.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1050/CT-TTr ngày 01/9/2010 của Cục thuế tỉnh Bình Phước đề nghị hướng dẫn về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với Công ty TNHH C&N VINA (Công ty). Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1, Về ưu đãi đối với thu nhập từ hoạt động cho thuê lại đất:

Tại điểm 1 Điều 46 Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam quy định:

"1. Cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư kể từ ngày Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành thì thực hiện nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định này".

Tại Điều 33 Nghị định số 24/2007/NĐ-CP nêu trên quy định:

"Điều 33. Điều kiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Dự án đầu tư đáp ứng một trong các điều kiện sau đây được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

1. Đầu tư vào ngành nghề, lĩnh vực thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư do Chính phủ ban hành theo quy định của Luật Đầu tư.

2. Đầu tư vào ngành nghề, lĩnh vực thuộc Danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư do Chính phủ ban hành theo quy định của Luật Đầu tư.

3. Đầu tư vào địa bàn thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn do Chính phủ ban hành theo quy định của Luật Đầu tư.

4. Đầu tư vào địa bàn thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do Chính phủ ban hành theo quy định của Luật Đầu tư".

Tại điểm 19 Phụ lục I Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật đầu tư quy định:

"19. Đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế và các dự án quan trọng do Thủ tướng Chính phủ quyết định".

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty được cấp giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư vào ngày 15/01/2007 là sau ngày Nghị định số 108/2006/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (ngày 25/10/2006). Như vậy, nếu Công ty đáp ứng được các điều kiện về ưu đãi

theo quy định tại Nghị định số 24/2007/NĐ-CP; Nghị định số 108/2006/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư số 134/2007/TT-BTC thì Công ty được hưởng ưu đãi về thuế suất, thời gian ưu đãi miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 24/2007/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư số 134/2007/TT-BTC.

Trường hợp ưu đãi đối với doanh nghiệp đầu tư cơ sở hạ tầng trong Khu công nghiệp, Bộ Tài chính có công văn số 4125/BTC-TCT ngày 23/3/2009 và công văn số 13480/BTC-TCT ngày 23/9/2009 (đính kèm).

Đề nghị Cục thuế tỉnh Bình Phước nghiên cứu và hướng dẫn trường hợp của Công ty theo quy định của pháp luật từng thời điểm.

2, Về chi phí hợp lý:

Tại điểm 1 Mục II Phần B và điểm 1 Mục III Phần B Thông tư số 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn:

“Doanh thu để tính thu nhập chịu thuế là toàn bộ tiền bán hàng hoá, tiền cung cấp dịch vụ bao gồm cả trợ giá, phụ thu, phụ trội mà cơ sở kinh doanh được hưởng không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền”.

“1. Nguyên tắc xác định các khoản chi phí không tính vào chi phí hợp lý :

1.1. Các khoản chi phí không có đầy đủ hoá đơn, chứng từ theo quy định hoặc hoá đơn, chứng từ không hợp pháp.

1.2. Các khoản chi không liên quan đến việc tạo ra doanh thu, thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế”.

Căn cứ quy định nêu trên, toàn bộ số tiền Công ty thu được từ hợp đồng cho thuê lại đất (bao gồm cả tiền trả thêm) là doanh thu của Công ty và tiền thuê đất liên quan đến việc tạo ra doanh thu của hoạt động cho thuê lại đất Công ty đã đóng theo quy định được tính vào chi phí hợp lý nếu có đầy đủ hóa đơn chứng từ theo quy định của pháp luật.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Vũ Thị Mai